

Số: /KH-SYT

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 của Quốc hội.
- Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.
- Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP.
- Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BYT ngày 11 tháng 3 năm 2024 của Bộ Y tế, hợp nhất các Nghị định số 104/2016/NĐ-CP, Nghị định số 155/2018/NĐ-CP và Nghị định số 13/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.
- Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP về hoạt động tiêm chủng.
- Thông tư số 10/2024/TT-BYT ngày 13/6/2024 của Bộ Y tế ban hành Danh mục bệnh truyền nhiễm, đối tượng và phạm vi phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc.
- Quyết định số 1987/QĐ-BYT ngày 11/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế Ban hành Kế hoạch Tiêm chủng mở rộng năm 2025.
- Kế hoạch số 158/KH-SYT ngày 13/8/2025 của Sở Y tế về phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm 5 tháng cuối năm 2025;

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn thành phố Hải Phòng với nội dung cụ thể như sau:

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao tỷ lệ miễn dịch phòng bệnh bạch hầu và uốn ván trong cộng đồng, góp phần chủ động phòng ngừa nguy cơ bùng phát dịch bệnh, đồng thời giảm thiểu tỷ lệ mắc và tử vong do hai bệnh truyền nhiễm nguy hiểm này trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tỷ lệ tiêm vắc xin uốn ván - bạch hầu giảm liều (Td) cho trẻ 7 tuổi trên toàn thành phố đạt trên 90%.

- Đảm bảo công tác tiêm chủng được thực hiện an toàn, hiệu quả và đúng quy định theo Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động tiêm chủng và các văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế, Cục Phòng bệnh và Chương trình TCMR.

III. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC TRIỂN KHAI VÀ VẮC XIN SỬ DỤNG

1. Thời gian triển khai

Thực hiện từ tháng 11/2025 đến tháng 12/2025.

2. Đối tượng tiêm chủng

- Trẻ em từ đủ 7 tuổi trở lên đang theo học lớp 2 tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Trẻ em đủ 7 tuổi không đi học, đang sinh sống tại cộng đồng, bao gồm cả trẻ vắng lai thuộc độ tuổi tiêm chủng hiện đang cư trú trên địa bàn thành phố.

Lưu ý: KHÔNG thực hiện tiêm vắc xin Td trong phạm vi kế hoạch này đối với các trường hợp sau:

- + Trẻ em dưới 7 tuổi.
- + Trẻ đã được tiêm đủ 5 mũi vắc xin có chứa thành phần Uốn ván - Bạch hầu trong quá khứ.
- + Trẻ đã được tiêm vắc xin có chứa thành phần Uốn ván - Bạch hầu trong vòng 01 tháng trước ngày tiêm chủng theo kế hoạch.

3. Hình thức triển khai

- Công tác tiêm chủng được thực hiện sau khi hoàn tất việc rà soát, lập danh sách đối tượng tiêm. Việc tổ chức tiêm chủng được triển khai theo từng đợt riêng biệt, đồng thời thực hiện tiêm vét ngay sau đó hoặc lồng ghép vào các buổi tiêm chủng thường xuyên hàng tháng tại địa phương.

- Căn cứ vào số lượng trẻ cần tiêm, các địa phương chủ động bố trí điểm tiêm chủng phù hợp, có thể là điểm tiêm cố định tại Trạm Y tế, cơ sở giáo dục hoặc điểm tiêm lưu động tại cộng đồng. Trong quá trình triển khai, cần huy động sự phối hợp của các Ban, ngành, đoàn thể tại địa phương nhằm đảm bảo công tác tổ chức buổi tiêm chủng được thực hiện an toàn, trật tự, hiệu quả và đúng quy định chuyên môn.

4. Phạm vi triển khai

Kế hoạch được triển khai trên toàn địa bàn thành phố Hải Phòng, bao gồm tất cả các xã, phường và đặc khu.

5. Vắc xin sử dụng

Vắc xin Td của Viện vắc xin và Sinh phẩm Y tế (IVAC) sản xuất đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam, loại 10 liều/1 lọ, dạng dung dịch do Bộ Y tế

cấp; vắc xin cần được bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 8°C, không được để đông băng.

IV. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Công tác thông tin, truyền thông

Mục đích: Tăng cường nhận thức của người dân về tình hình dịch bệnh, đặc biệt là mức độ nguy hiểm của bệnh bạch hầu và bệnh uốn ván; nhấn mạnh vai trò quan trọng của tiêm chủng trong phòng ngừa bệnh truyền nhiễm. Đồng thời, vận động các bậc cha mẹ có con đủ 7 tuổi nhưng chưa được tiêm đủ các mũi vắc xin có thành phần bạch hầu chủ động đưa trẻ đi tiêm vắc xin Td trong đợt triển khai này.

Hình thức truyền thông: Tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng thông qua cán bộ y tế, cộng tác viên dân số, đoàn thể địa phương; tổ chức truyền thông tại các nhóm Hội phụ huynh trong trường học; phối hợp với các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình để đưa tin, phát thông điệp truyền thông; Sử dụng các nền tảng mạng xã hội phổ biến tại Việt Nam như Facebook, Zalo, YouTube... để lan tỏa thông tin nhanh chóng và hiệu quả.

Nội dung truyền thông¹: Cung cấp thông tin về bệnh bạch hầu và uốn ván: triệu chứng, mức độ nguy hiểm, khả năng lây lan và biến chứng. Giải thích lý do cần tiêm nhắc vắc xin Td ở trẻ 7 tuổi, ngay cả khi đã tiêm đủ các mũi cơ bản trước đó. Thông báo rõ đối tượng được tiêm, thời gian, địa điểm và loại vắc xin sử dụng trong đợt tiêm chủng. Nhấn mạnh tính an toàn, hiệu quả và miễn phí của chương trình tiêm chủng mở rộng.

2. Điều tra, lập danh sách trẻ tiêm chủng

* **Đối tượng rà soát:** Toàn bộ trẻ em đủ 7 tuổi tính đến thời điểm triển khai tiêm chủng, hiện đang có mặt trên địa bàn thành phố Hải Phòng, **CHƯA** được tiêm đủ 05 mũi vắc xin có chứa thành phần bạch hầu theo quy định.

* Nội dung thực hiện:

- Điều tra tại trường học:

+ Trạm Y tế xã, phường phối hợp chặt chẽ với Ban Giám hiệu các trường tiểu học để lập danh sách học sinh đang theo học lớp 2, bao gồm cả trẻ trên 7 tuổi.

+ Nhà trường bố trí giáo viên, cán bộ thống kê hỗ trợ việc đăng ký, tổng hợp đầy đủ thông tin học sinh trong độ tuổi tiêm chủng theo lớp học.

+ Đảm bảo tính chính xác, không bỏ sót đối tượng trong quá trình rà soát.

- Điều tra tại cộng đồng:

+ Trạm Y tế xã, phường, đặc khu phối hợp với y tế thôn, tổ dân phố, cộng

¹ Tham khảo tài liệu gửi kèm Công văn số 723/GDSKTU ngày 25/10/2024 của Trung tâm Truyền thông Giáo dục sức khỏe Trung ương về việc triển khai truyền thông về vắc xin uốn ván - bạch hầu (Td) trong chương trình TCMR.

tác viên dân số và chính quyền địa phương tiến hành rà soát nhóm trẻ 7 tuổi không đi học nhưng đang cư trú tại địa phương.

+ Bao gồm cả trẻ vắng lai, trẻ sống tại vùng giáp ranh, khu vực có biến động dân cư, và trẻ đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở bảo trợ xã hội như trung tâm giáo dưỡng, trại trẻ mồ côi, đền chùa, nhà bảo trợ xã hội...

+ Yêu cầu rà soát kỹ lưỡng, không bỏ sót bất kỳ đối tượng nào thuộc diện tiêm chủng.

3. Dự trữ, tiếp nhận, bảo quản vắc xin, vật tư tiêm chủng

- Căn cứ vào kết quả rà soát đối tượng, thời gian triển khai và định mức sử dụng vắc xin, các địa phương phối hợp với Trung tâm Y tế khu vực và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố lập dự trữ nhu cầu vắc xin. Trên cơ sở đó, đề xuất Bộ Y tế và Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương cấp phát vắc xin từ nguồn ngân sách Trung ương theo đúng quy định hiện hành.

- Việc tiếp nhận, bảo quản vắc xin, vật tư tiêm chủng thực hiện theo đúng các quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về hoạt động tiêm chủng; Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 01/01/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng. Vắc xin sử dụng tiêm cho trẻ 7 tuổi là vắc xin Uốn ván - Bạch hầu được bảo quản từ 2-8⁰C, tránh ánh sáng trực tiếp.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật: Căn cứ vào số lượng vắc xin được Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương cấp Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tiếp nhận, bảo quản vắc xin, vật tư tiêm chủng cấp phát cho các đơn vị (*cùng với đợt cấp phát vắc xin tiêm chủng tháng 11/2025*).

- Trung tâm Y tế: Lĩnh vắc xin, vật tư tiêm chủng tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, bảo quản tại kho của đơn vị và cấp phát cho các Trạm Y tế xã, phường đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu của các địa phương.

4. Tổ chức tiêm chủng

4.1. Điểm tiêm chủng

Tổ chức tiêm chủng tại các Trạm Y tế tuyến xã, phường, đặc khu đã công bố đủ điều kiện tiêm chủng (điểm tiêm chủng cố định) hoặc tại các điểm tiêm chủng lưu động tại các cơ sở giáo dục, cơ sở bảo trợ xã hội đảm bảo theo quy định.

4.2. Nhân sự tham gia tiêm chủng

- Tất cả nhân sự tham gia tiêm chủng phải đảm bảo theo khoản 3, Điều 9 Nghị định 104/2016/NĐ-CP.

- Tùy thuộc số lượng trẻ cần tiêm, để tránh lãng phí nguồn lực khi không cần thiết ưu tiên huy động nguồn lực tại chỗ (Trung tâm Y tế khu vực, Trạm Y tế) để chủ động tổ chức tiêm vắc xin Td cho trẻ.

4.3. Tổ chức buổi tiêm chủng

- Tổ chức tiêm chủng đảm bảo an toàn theo các hướng dẫn của Bộ Y tế và tránh hao phí vắc xin. Đặc biệt tuân thủ thực hiện khám sàng lọc trước tiêm chủng theo hướng dẫn tại Quyết định số 1575/QĐ-BYT ngày 27/3/2023 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn khám sàng lọc trước tiêm chủng đối với trẻ em; tư vấn, hướng dẫn cho phụ huynh/người giám hộ chăm sóc, theo dõi trẻ sau khi tiêm chủng theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn.

- Buổi tiêm vắc xin Td phải tổ chức riêng, không tiêm chung với các vắc xin khác và đảm bảo không quá 100 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm. Riêng tiêm vét có thể tổ chức tiêm chung với các vắc xin khác và đảm bảo không quá 50 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm.

- Nhập đầy đủ thông tin cá nhân, mũi tiêm Td của người được tiêm vào Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia ngay sau tiêm và trong ngày kể cả những trường hợp không cư trú (vãng lai) trên địa bàn nhưng có tiêm trong ngày. Những trường hợp chống chỉ định cần được ghi nhận đầy đủ thông tin về lý do, tình trạng sức khỏe hiện tại của người được tiêm để đưa vào báo cáo tổng kết.

4.4. Công tác đảm bảo an toàn tiêm chủng

- Tại mỗi điểm tiêm chủng cần đảm bảo phương án cấp cứu, bố trí trang bị đầy đủ phương tiện cấp cứu phản vệ. Các Trung tâm Y tế, bệnh viện đa khoa khu vực thành lập các đội cấp cứu lưu động để xử trí kịp thời các tình huống tai biến nặng sau tiêm chủng. Trong trường hợp điểm tiêm có nhiều bàn tiêm, cần phải bố trí đủ nhân sự chuyên trách theo dõi sau tiêm.

- Mỗi điểm tiêm phải bố trí sẵn một phòng cấp cứu có đủ cơ sở thuốc, trang thiết bị thiết yếu về cấp cứu theo quy định. Bố trí ít nhất 01 cán bộ đã được tập huấn về theo dõi, xử trí phản vệ theo Thông tư số 51/TT-BYT ngày 31/7/2017 của Bộ Y tế phụ trách.

- Các Bệnh viện tuyến thành phố duy trì các đội cấp cứu lưu động tại cơ sở điều trị, sẵn sàng hỗ trợ các điểm tiêm chủng xử lý kịp thời các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng.

5. Thống kê, báo cáo

- Các cơ sở tiêm chủng có trách nhiệm nhập đầy đủ thông tin tiêm chủng vắc xin của từng đối tượng lên Hệ thống Quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia ngay sau khi thực hiện tiêm và trong cùng ngày, đảm bảo tính kịp thời, chính xác và đồng bộ dữ liệu.

- Trung tâm Y tế các khu vực tiến hành tổng hợp tình hình sử dụng vắc xin, số lượng đối tượng đã được tiêm, và ghi nhận các phản ứng sau tiêm chủng (nếu có). Các thông tin này được báo cáo định kỳ về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố để phục vụ công tác theo dõi, giám sát tiến độ triển khai, đồng thời làm cơ sở để điều phối vắc xin hợp lý hoặc tăng cường truyền thông, vận động người dân đưa trẻ đến tiêm chủng đúng lịch.

- Sau khi kết thúc mỗi đợt tiêm chủng, Trung tâm Y tế khu vực có trách nhiệm lập báo cáo tổng hợp kết quả triển khai, gửi về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố để tổng hợp và báo cáo lên cấp có thẩm quyền theo đúng quy định hiện hành.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý:
- + Vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng: do Trung ương cấp
- + Kinh phí mua vật tư tiêm chủng, in ấn sổ, phiếu tiêm chủng, hội nghị tập huấn, hỗ trợ công tiêm,...: nguồn ngân sách địa phương
- Huy động nguồn xã hội hóa, nguồn tài trợ, viện trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác cho hoạt động tiêm chủng theo đúng quy định hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế

Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị nghiêm túc thực hiện Kế hoạch trên.

2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố

- Là đơn vị đầu mối tuyên thành phố hướng dẫn triển khai tiêm vắc xin Td theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Phối hợp với phòng Nghiệp vụ Y chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc và cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện hoạt động rà soát đối tượng và tổ chức tiêm chủng.

- Lập kế hoạch, tiếp nhận nguồn vắc xin Td từ Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương phân bổ cho thành phố Hải Phòng. Bảo quản và thực hiện cấp phát vắc xin Td, bơm kim tiêm, hộp an toàn kịp thời cho Trung tâm Y tế các khu vực. Hướng dẫn các đơn vị sử dụng nguồn vắc xin tương ứng với từng đối tượng đảm bảo tiết kiệm, tránh lãng phí.

- Chủ động phối hợp với các đơn vị chuyên môn của Sở Y tế, các Sở ngành, địa phương có liên quan triển khai Kế hoạch và xử lý các vấn đề đột xuất, phát sinh; đồng thời báo cáo, đề xuất Sở Y tế xử lý các nội dung thuộc thẩm quyền của Sở Y tế

- Kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện. Theo dõi tiến độ tiêm, lịch tiêm vắc xin của các đơn vị; tham mưu Sở Y tế điều phối vắc xin cho các đơn vị phù hợp số lượng trẻ trên địa bàn. Báo cáo kết quả tiêm vắc xin về Sở Y tế, Văn phòng Tiêm chủng mở rộng khu vực, Tiêm chủng mở rộng Quốc gia và Cục Phòng bệnh theo quy định.

3. Trung tâm Y tế các khu vực

- Căn cứ Kế hoạch của Sở Y tế xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện tiêm vắc xin Td cho trẻ 7 tuổi năm 2025 tại địa phương, đồng thời gửi về Sở Y tế và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố.

- Chỉ đạo Trạm Y tế xã, phường rà soát, lập danh sách các trẻ 7 tuổi trong độ tuổi đủ điều kiện tiêm vắc xin Td. Lập dự trù vắc xin, vật tư tiêm chủng gửi về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố.

- Phối hợp với các nhà trường, tổ chức truyền thông đến các bậc phụ huynh học sinh hiểu về sự cần thiết phải tiêm vắc xin Td cho trẻ 7 tuổi để các gia đình hưởng ứng, bố trí thời gian đưa trẻ đi tiêm chủng.

- Chịu trách nhiệm chuyên môn trong việc triển khai tiêm chủng tại địa phương. Phân công, điều phối nhân sự của Trung tâm Y tế, Trạm Y tế tham gia các điểm tiêm trên địa bàn. Tổ chức tiêm vắc xin Td cho trẻ 7 tuổi đang sinh sống và học tập trên địa bàn tại các cơ sở cố định (hoặc lưu động nếu có).

- Trung tâm Y tế tuyên khu vực chịu trách nhiệm chủ động tiếp nhận, bảo quản, phân phối sử dụng vắc xin theo quy định, đáp ứng nhu cầu triển khai tiêm chủng của các địa phương.

- Tổ chức giám sát, hỗ trợ các điểm tiêm chủng trên địa bàn quản lý. Tổng hợp, báo cáo kết quả tiêm chủng và tình hình sử dụng vắc xin theo qui định.

4. Bệnh viện đa khoa, chuyên khoa thành phố

- Sẵn sàng cử đội cấp cứu lưu động hỗ trợ các đơn vị khi được yêu cầu; sẵn sàng tiếp nhận các trường hợp tai biến sau tiêm chủng do các cơ sở tuyến dưới chuyển đến hoặc người dân tự đưa đến.

- Cử cán bộ phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan điều tra, giám sát, xác minh các trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng mở rộng theo đề nghị cơ quan thường trực Hội đồng tư vấn chuyên môn đánh giá nguyên nhân tai biến nặng trong quá trình sử dụng vắc xin (nếu có).

5. Đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Căn cứ Kế hoạch của Sở Y tế xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai chiến dịch tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) tại địa phương, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và đúng hướng dẫn chuyên môn của ngành Y tế.

- Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện nghiêm túc các nội dung theo hướng dẫn chuyên môn, đảm bảo công tác tiêm chủng diễn ra an toàn, hiệu quả, đúng quy trình.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp với ngành y tế trên địa bàn lập kế hoạch điều tra, rà soát đối tượng và tổ chức tiêm chủng cho trẻ em thuộc diện tiêm vắc xin Td.

- Chỉ đạo phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị truyền thông tại địa phương thực hiện công tác tuyên truyền về lợi ích của tiêm vắc xin phòng bệnh; đồng thời phối hợp theo dõi, ghi nhận và xử lý kịp thời các phản ứng bất lợi sau tiêm chủng (nếu có).

- Chủ động bố trí kinh phí địa phương để hỗ trợ một số hoạt động của chiến dịch như: công tác điều tra đối tượng, in ấn biểu mẫu, văn phòng phẩm, tổ chức điểm tiêm chủng...

Trên đây là kế hoạch Triển khai tiêm vắc xin Td cho trẻ 7 tuổi năm 2025, đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Sở Y tế (qua Trung tâm Kiểm soát bệnh tật) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (để báo cáo);
- Giám đốc SYT (để báo cáo);
- Sở Giáo dục và Đào tạo (để phối hợp);
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các đơn vị y tế trực thuộc;
- TTKSBT thành phố;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Huy Thục

Phụ lục 1a:

**DANH SÁCH TRẺ HỌC LỚP 2 TIÊM VẮC XIN Td
TẠI TRƯỜNG HỌC**

Thành phố Hải Phòng, Xã/phường:.....

Trường:..... Lớp⁽¹⁾: Năm học:

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh ⁽²⁾	Họ tên bố (mẹ)	Địa chỉ nơi ở (thôn, xã)	Điện thoại	Ngày tiêm vắc xin Td ⁽³⁾	Ghi chú ⁽⁴⁾
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	

....., ngày tháng năm 2025

Người lập danh sách

Ban Giám hiệu
(Ký tên, đóng dấu)

HƯỚNG DẪN GHI DANH SÁCH TRẺ CẦN TIÊM VẮC XIN Td TẠI TRƯỜNG HỌC

1. Lập danh sách toàn bộ học sinh lớp 2, bao gồm cả trẻ trên 7 tuổi. Danh sách đối tượng được lập theo từng lớp.
2. Ngày, tháng năm sinh viết theo định dạng 2 ký tự ngày, 2 ký tự tháng, 2 ký tự năm. Ví dụ: ngày sinh 02/03/18.
3. Cột ngày tiêm vắc xin Td sẽ do cán bộ y tế điền ngay sau khi đối tượng được tiêm vắc xin.
4. Cột ghi chú:
 - Sẽ ghi **KHÔNG CẦN TIÊM** cho những trẻ không cần tiêm vắc xin Td trong đợt này, bao gồm:
 - o Trẻ dưới 7 tuổi
 - o Đã được tiêm đủ 5 mũi vắc xin có chứa thành phần uốn ván, bạch hầu trong quá khứ
 - o Đã tiêm vắc xin có thành phần uốn ván, bạch hầu trong vòng 1 tháng trước ngày tiêm.
 - Trường hợp chống chỉ định, hoãn tiêm, vắng mặt, chuyển nơi ở, chuyển trường/lớp tại thời điểm tiêm vắc xin thì ghi lý do vào cột ghi chú.

Phụ lục 1b:

**DANH SÁCH TRẺ 7 TUỔI TIÊM VẮC XIN Td
TẠI CỘNG ĐỒNG**

Thành phố Hải Phòng, Xã/phường:.....Thôn/tổ⁽¹⁾.....

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh ⁽²⁾	Họ tên bố (hoặc mẹ)	Địa chỉ nơi ở	Số điện thoại	Ngày tiêm vắc xin Td ⁽³⁾	Ghi chú ⁽⁴⁾
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
Cộng							

....., ngày tháng năm 202...

Người lập danh sách

Trạm Y tế
(Ký tên, đóng dấu)

HƯỚNG DẪN THỐNG KÊ DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG 7 TUỔI CẦN TIÊM VẮC XIN Td TẠI CỘNG ĐỒNG

1. Lập danh sách trẻ 7 tuổi không đi học, đang có mặt tại địa phương, bao gồm cả trẻ vắng lai. Danh sách được lập theo thôn, ấp, tổ.
2. Ngày, tháng năm sinh viết theo định dạng 2 ký tự ngày, 2 ký tự tháng, 2 ký tự năm. Ví dụ: ngày sinh 02/03/18.
3. Cột ngày tiêm vắc xin Td sẽ do cán bộ y tế điền ngay sau khi đối tượng được tiêm vắc xin.
4. Cột ghi chú:
 - Sẽ ghi **KHÔNG CẦN TIÊM** cho những trẻ không cần tiêm vắc xin Td trong đợt này, bao gồm:
 - o Trẻ dưới 7 tuổi
 - o Đã được tiêm đủ 5 mũi vắc xin có chứa thành phần uốn ván, bạch hầu trong quá khứ
 - o Đã tiêm vắc xin có thành phần uốn ván, bạch hầu trong vòng 1 tháng trước ngày tiêm.
 - Trường hợp chống chỉ định, hoãn tiêm, vắng mặt, chuyển nơi ở, chuyển trường/lớp tại thời điểm tiêm vắc xin thì ghi lý do vào cột ghi chú.

Phụ lục 2: THÔNG TIN DÀNH CHO CÁC BẬC PHỤ HUYNH

BỘ Y TẾ
DỰ ÁN TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG
www.tiemchungmorong.vn

THÔNG TIN DÀNH CHO CÁC BẬC PHỤ HUYNH

1. Cả hai bệnh Uốn ván và Bạch hầu đều có thể được phòng chống rất hiệu quả bằng việc tiêm chủng vắc xin phối hợp Uốn ván - Bạch hầu (Td).
2. Chiến dịch tiêm chủng vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) cho trẻ 7 tuổi sẽ được tổ chức tại các trạm y tế xã/phường, các trường Tiểu học và các điểm tiêm chủng lưu động tại các địa phương.
3. Để đảm bảo tiêm chủng an toàn, kính mong các bậc phụ huynh cung cấp thông tin, tình hình tiêm chủng và tình trạng sức khỏe của trẻ như sau:

Họ tên trẻ:..... Ngày sinh:.....
 Địa chỉ:..... SĐT.....
 phụ huynh:.....

- Trẻ có tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) hoặc VX bạch hầu - ho gà - uốn ván (DPT) trong vòng 1 tháng qua không? Có ☐ Không ☐
 Nếu có, ngày tiêm:.....
- Trẻ có bị dị ứng/phản ứng mạnh sau tiêm với loại VX nào không? Có ☐ Không ☐
- Trẻ có đang ốm, sốt không? Có ☐ Không ☐
- Trẻ có bị dị tật bẩm sinh không? Có ☐ Không ☐
- Phụ huynh có đồng ý cho trẻ tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) trong chiến dịch này không? Có ☐ Không ☐

....., ngày... tháng ... năm...
Phụ huynh học sinh
(Ký và ghi rõ họ tên)